

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh mục**

**dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng để giao trực tiếp**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1244/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ yếu giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 11/2013/TT-BKHCN ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý dự án khoa học và công nghệ;

Xét kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Trên cơ sở Công văn số 5318/UBND-VX ngày 05 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc hiệp ý danh mục các nhiệm vụ thuộc dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Theo đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặt hàng “**Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và thiết bị sản xuất muối sạch, muối tinh và hình thành liên kết theo chuỗi giá trị giữa Công ty Cổ phần Muối và Thực phẩm Bình Định với diêm dân tại tỉnh Bình Định**” gồm 02 đề tài khoa học và công



nghệ cấp quốc gia và 01 dự án sản xuất thử nghiệm cấp quốc gia để giao trực tiếp (chi tiết tại phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá hồ sơ dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả giao trực tiếp.

Tổ chức chủ trì dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia có trách nhiệm chuẩn bị hồ sơ và hướng dẫn tổ chức dự kiến chủ trì các nhiệm vụ thuộc dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia nêu tại Điều 1 chuẩn bị hồ sơ theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Giám đốc Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTH.

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Quân**



**Phụ lục**

**DANH MỤC  
DỰ ÁN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA ĐẶT HÀNG ĐỀ GIAO TRỰC TIẾP**

(Kèm theo Quyết định số: 322/QĐ-BKHCN ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
<b>Dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia</b>				
	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và thiết bị sản xuất muối sạch, muối tinh và hình thành liên kết theo chuỗi giá trị giữa Công ty Cổ phần Muối và Thực phẩm Bình Định với diêm dân tại tỉnh Bình Định.	<p>1. Xây dựng quy trình công nghệ sản xuất, thiết kế, chế tạo thiết bị sản xuất muối sạch và chế biến muối tinh phù hợp với điều kiện sản xuất tại Bình Định.</p> <p>2. Nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất muối, tăng thu nhập và cải thiện đời sống cho diêm dân.</p> <p>3. Nâng cao giá trị gia tăng sản phẩm muối.</p> <p>4. Xây dựng được mô hình liên kết giữa doanh nghiệp và diêm dân.</p>	<p>1. Quy trình công nghệ sản xuất muối sạch quy mô phù hợp với điều kiện sản xuất tại Bình Định.</p> <p>2. Quy trình công nghệ chế biến muối tinh liên tục từ nguyên liệu muối sạch quy mô công nghiệp với chất lượng muối đạt tiêu chuẩn cho sản xuất dược phẩm và ngành công nghiệp khác.</p> <p>3. Hệ thống thiết bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất muối sạch quy mô tối thiểu 50ha, đáp ứng yêu cầu công nghệ và phù hợp với điều kiện sản xuất ở Bình Định.</li> <li>- Chế biến muối tinh liên tục, công suất 2,5 - 3 tấn/giờ với công nghệ tiên tiến.</li> </ul> <p>4. Mô hình liên kết giữa doanh nghiệp và diêm dân sản xuất muối sạch quy mô tối thiểu 50 ha và chế biến muối tinh công suất 2,5 - 3 tấn/giờ, nâng cao giá trị gia tăng chuỗi sản xuất muối từ 200% trở lên và đảm bảo phát triển bền vững.</p> <p>5. Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO.</p>	Giao trực tiếp cho Công ty Cổ phần Muối và Thực phẩm Bình Định, UBND tỉnh Bình Định.

I	Các đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc Dự án		
1	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ và thiết bị sản xuất muối sạch quy mô tối thiểu 50 ha phù hợp điều kiện sản xuất tại Bình Định và Miền Trung.	Có được quy trình công nghệ và thiết bị sản xuất muối sạch, quy mô tối thiểu 50 ha phù hợp với điều kiện tỉnh Bình Định và Miền Trung đảm bảo nâng cao năng suất, chất lượng, ATVSTP và giá trị thương phẩm của muối.	<p>1. Quy trình công nghệ sản xuất muối sạch tại Bình Định và Miền Trung quy mô phù hợp, đạt các chỉ tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng suất tăng tối thiểu 25%, giá muối sạch tăng 25% so với muối sản xuất theo phương pháp truyền thống;</li> <li>- Đảm bảo ATVSTP, sản xuất muối sạch ổn định, bền vững.</li> </ul> <p>2. Hồ sơ thiết kế kỹ thuật kết cấu hạ tầng, thiết bị sản xuất muối sạch phù hợp với quy mô.</p> <p>3. Hệ thống thiết bị sản xuất muối sạch quy mô tối thiểu 50ha, đáp ứng yêu cầu công nghệ và phù hợp với điều kiện sản xuất ở Bình Định và Miền Trung.</p> <p>4. Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở muối sạch đáp ứng yêu cầu làm nguyên liệu chế biến muối tinh và muối dùng cho dược phẩm.</p> <p>5. 02 mô hình thử nghiệm sản xuất muối sạch.</p>
2	Nghiên cứu công nghệ và thiết bị chế biến muối tinh, công suất 2,5 - 3 tấn/giờ dùng cho sản xuất dược phẩm và các ngành công nghiệp khác.	Có được quy trình công nghệ và hệ thống thiết bị chế biến muối tinh liên tục, công suất 2,5 - 3 tấn/giờ đạt tiêu chuẩn TCVN 9639:2013 và muối tinh dùng cho sản xuất dược phẩm.	<p>1. Quy trình công nghệ chế biến muối tinh liên tục đạt yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Muối tinh dùng cho sản xuất công nghiệp: Đáp ứng TCVN 9639:2013.</li> <li>- Muối tinh dùng cho sản xuất dược phẩm đạt các chỉ tiêu: <math>\text{NaCl} \geq 99,5\%</math>; <math>\text{Ca}^{+2} \leq 0,15\%</math>; <math>\text{Mg}^{+2} \leq 0,15\%</math>; <math>\text{SO}_4^{-2} \leq 0,3\%</math>; Chất không tan trong nước <math>\leq 0,05\%</math> (% chất khô); Hàm lượng kim loại nặng (Thủy ngân, Arsen, Cadimi, Chì...) trong giới hạn cho phép.</li> </ul> <p>2. Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thiết bị sản xuất muối tinh.</p> <p>3. Hệ thống thiết bị đồng bộ chế biến muối tinh, công suất 2,5 - 3 tấn/giờ, làm việc ổn định, đáp ứng yêu cầu công nghệ.</p> <p>4. Tiêu chuẩn cơ sở cho muối tinh dùng cho sản xuất dược phẩm và các ngành công nghiệp khác.</p>

			<p style="text-align: center;">CÔNG NGHỆ</p> <p>5. 03 - 05 sản phẩm từ muối sạch sử dụng cho chăm sóc sức khỏe. 6. Hệ thống quản lý chất lượng cho nhà máy sản xuất.</p>	
<b>II</b>	<b>Dự án sản xuất thử nghiệm cấp quốc gia thuộc Dự án</b>			
1	Sản xuất thử nghiệm muối sạch quy mô tối thiểu 50ha và muối tinh công suất 2,5 - 3 tấn/giờ.	<p>1. Hoàn thiện được công nghệ và thiết bị sản xuất muối sạch và chế biến muối tinh.</p> <p>2. Xây dựng mô hình sản xuất muối sạch quy mô tối thiểu 50 ha và chế biến muối tinh công suất 2,5 - 3 tấn/giờ đảm bảo nâng cao giá trị gia tăng của chuỗi sản xuất muối lên tối thiểu 200% .</p>	<p>1. Quy trình công nghệ sản xuất muối sạch tại Bình Định và Miền Trung đạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiêu chuẩn cơ sở.</li> <li>- Nâng cao năng suất tối thiểu 25%, cải thiện điều kiện làm việc và thu nhập của diêm dân.</li> </ul> <p>2. Quy trình công nghệ chế biến muối tinh liên tục đạt tiêu chuẩn cơ sở.</p> <p>3. Mô hình liên kết giữa doanh nghiệp và diêm dân quy mô tối thiểu 50 ha và muối tinh công suất 2,5 - 3 tấn/giờ đảm bảo nâng cao giá trị gia tăng của chuỗi sản xuất muối từ 200% trở lên.</p> <p>4. Sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 3.000 tấn muối đạt tiêu chuẩn muối sạch làm nguyên liệu để sản xuất muối tinh.</li> <li>- 500 tấn muối đạt tiêu chuẩn muối tinh phục vụ ngành dược phẩm và công nghiệp khác.</li> <li>- 03 - 05 sản phẩm từ muối sạch sử dụng cho chăm sóc sức khỏe.</li> </ul> <p>5. Giải pháp tổ chức sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm muối sạch trong mô hình liên kết giữa doanh nghiệp và diêm dân.</p>	Giao trực tiếp cho Công ty Cổ phần Muối và Thực phẩm Bình Định, UBND tỉnh Bình Định.